NỘI DUNG ÔN THI HK1 KHỐI 11

PHẦN TỰ LUẬN (6đ):

1. Trình bày về Tiền đề, Mục tiêu, nhiệm vụ, Giai cấp lãnh đạo, Động lực CM, Kết quả, Ý nghĩa của các cuộc CMTS

*Tiền đề

- ***Về kinh tế:*** Tk XVI – XVIII, **phương thức sản xuất TB phát triển** manh – nông và công - thương nghiệp
=> dẫn tới sự thay đổi về chính trị và XH
- ***Về chính trị:*** Đa số theo chế độ **quân chủ chuyên chế** hoặc là thuộc địa của CNTD
=> bộc lộ nhiều khủng hoảng sâu sắc.
- ***Về xã hội:*** Sự phát triển kinh tế đã làm biến đổi xã hội - Xuất hiện **giai cấp mới: tư sản, quý tộc mới**... mâu thuẫn giai cấp PK hay CNTD
=> muốn làm CM để xác lập chế độ mới tiến bộ hơn.
- ***Về tư tưởng:*** Cùng với sự phát triển của mầm mống kinh tế TBCN, tư tưởng tư sản dần được hình thành
=>Trào lưu **tư tưởng mới tiến bộ, phê phán chế độ PK** lạc hậu lỗi thời

**** Mục tiêu, nhiệm vụ:*** - Lật đổ chế độ PK, lập nền thống trị của giai cấp TS.
- Tạo đk cho KT TB phát triển, mở đường cho CNTB phát triển

**** Giai cấp lãnh đạo:*** Là **lực lượng mới** (quý tộc tư sản hoá, giai cấp tư sản), có **tư tưởng dân chủ** tiến bộ và có **thế lực kinh tế** trong xã hội.

**** Động lực CM:*** Là những **giai cấp, tầng lớp đại diện cho phương thức sản xuất TBCN,** đối lập với chế độ phong kiến (nông dân, công nhân, bình dân thành thị, tiểu tư sản…)

**** Kết quả:*** **Đều thắng lợi - Lật đổ chế độ PK** và giải phóng dân tộc
- Lập ra nhà nước **cộng hòa** tư hay **quân chủ lập hiến**

**** Ý nghĩa:***

- Đã đặt **dấu mốc cho sự ra đời chế độ tư bản chủ nghĩa**.
- **Xác lập và thúc đẩy quan hệ sản xuất TBCN**
-**Tạo ra nền dân chủ Tam quyền phân lập** – là bước tiến lớn trong lịch sử nhân loại
- Đến đầu thập kỉ 70 của thế kỉ XIX, **CNTB đã được xác lập** ở châu Âu và Bắc Mỹ.
- Góp phần **thúc đẩy các cuộc cách mạng chống phong kiến** và phong trào đấu tranh **giải phóng dân tộc ở Á**
- Phi - Mỹ Latinh.

2. Ý nghĩa sự ra đời Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết

1. <u>Đối với nước Nga</u>:

- Sự thành lập ***phù hợp với lợi ích chung*** của các dân tộc trên đất nước Xô viết***, tạo điều kiện cho sự phát triển*** nhanh về kinh tế, xã hội của các nước Cộng hòa, ***tăng cường vị thế*** của Liên xô trên trường quốc tế.
- Mở ra ***con đường giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc*** trên đất nước Xô viết trên cơ sở bình đẳng và giúp đỡ nhau.

2. <u>Đối với TG</u>:

- Làm ***thay đổi cục diện TG*** với sự ra đời của chế độ XHCN ở nước Nga.
- Trở ***thành biểu tượng và là chỗ dựa*** về tinh thần, vật chất to lớn cho phong trào CM TG.
- ***Cổ vũ, lôi cuốn mạnh mẽ*** phong trào CM GPDT ở Á, Phi, Mỹ Latinh, tạo ***tiền đề cho sự ra đời*** của hệ thống XHCN.

3. Thành tựu của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc

12/1978, đề ra Đường lối mới, do Đặng Tiểu Bình khởi xướng

- ***Nội dung***: Lấy ***phát triển kinh tế làm trung tâm***, cải cách mở cửa, chuyển sang ***kinh tế thị trường XHCN***.
- ***Mục tiêu***:

+ Hiện đại hóa và xây dựng ***CNXH đặc sắc Trung Quốc***.
+ Trở thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ, văn minh.

- <u>Thành tựu</u>:

+ *Về kinh tế*: Thực hiện nền ***kinh tế thị trường***, chú trọng phát triển khoa học - kĩ thuật và đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao. 2010 vượt qua Nhật trở thành ***nền Kinh Tế lớn thứ II TG***

+ *Về xã hội*: Xây dựng xã hội hiện đại, chú trọng công bằng và an sinh xã hội, hướng đến nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

+ ***Về văn hoá:*** Xây dựng nền ***văn hoá xã hội chủ nghĩa***, đề cao văn hoá dân tộc, phát triển giáo dục và khoa học.

+ Về khoa học - kĩ thuật: 2003 và liên tiếp ***phóng 5 tàu "Thần Châu" vào vũ trụ***, là quốc gia thứ 3 có tàu đưa con ng vào không gian, Hệ thống tàu cao tốc, khoa học công nghệ trí tuệ nhân tạo, năng lượng sinh học, công nghệ sinh học…

+ Về đối ngoại: theo xu ***thế đa dạng hóa, đa phương hóa***. ***Vai trò và vị thế quốc tế được nâng cao***.

+ Trung Quốc thu hồi Hồng Kông (1997) và Macao (1999), trở thành 2 trung tâm kinh tế, tài chính lớn của quốc gia này.

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4đ):

4. Quá trình xâm lược và cai trị của CNTD phương Tây

*** Đông Nam Á hải đảo:** Là đối tượng chú ý đầu tiên, giàu tài nguyên, nguồn hương liệu phong phú, là tuyến đường biển huyết mạch

- ***Mở đầu***: 1511, Bồ Đào Nha đánh chiếm Malacca (Mã Lai)
- ***Philippin***: thế kỉ XVI do Tây Ban Nha bắt đầu quá trình xâm lược và thiết lập sự cai trị. Sau chiến tranh Mỹ - Tây Ban Nha 1899, trở thành thuộc địa của Mĩ.
- ***Inđônêxia***: Trước là sự cạnh tranh của Bồ Đào Nha và Hà Lan. Đến thế kỉ XIX, Hà Lan hoàn thành xâm chiếm.
- ***Mã Lai***: Từ năm 1895 là thuộc địa của Anh.

*** Đông Nam Á lục địa:** Quá trình xâm lược muộn hơn so với hải đảo, bắt đầu vào tk XIX

- ***Miến Điện***: Sau 3 cuộc chiến tranh xâm lược, đến năm 1885 Anh đã thôn tính và sáp nhập Miến Điện thành một tỉnh của Ấn Độ thuộc Anh.
- ***Việt Nam, Lào, Campuchia***: cuối thế kỉ XIX là thuộc địa của Pháp, lập ra Liên bang Đông Dương, đặt phủ toàn quyền ở Hà Nội..

Chính sách cai trị:

- Chính trị:

+ Thiết *lập chế độ cai trị* nhưng vẫn *duy trì chính quyền phong kiến địa phương* như một công cụ để thi hành sự cai trị…

+ Chính sách *"chia để trị"* là phương thức phổ biến nhằm chia rẽ, làm suy yếu sức mạnh dân tộc của ĐN Á

- Kinh tế: thực hiện chính sách *bóc lột, khai thác tài nguyên*: cao su, cà phê, chè, lúa gạo…, biến ĐN Á thành nơi *cung cấp nguyên liệu và là thị trường tiêu thụ*.

- Văn hóa – xã hội: tìm mọi cách *kìm hãm* cho lạc hậu, nghèo đói, mù chữ… làm xói mòn giá trị truyền thống…

5. Công cuộc cải cách ở Xiêm

- Giữa tk XIX, Xiêm trở thành vùng đệm giữa Anh và Pháp giành nhau. ***Vua Ra-ma IV***, từ 1851 đã tiến hành cải cách, chủ trương mở cửa, lợi dụng sự kềm chế lẫn nhau giữa các nước TB để bảo vệ độc lập
- Đặc biệt ***từ 1868, vua Rama V đã tiến hành hàng loạt cải cách***:
+ ***Chính trị***: Xây dựng mô hình nhà nước theo khuôn mẫu phương Tây, hệ thống luật pháp hiện đại với sự cố vấn của các quan chức phương Tây
+ ***Xã hội***: bỏ chế độ nô lệ và lao dịch, quy định ng lao động phải được trả lương..
+ ***Kinh tế***: + Nông nghiệp: miễn trừ và giảm thuế, khai khẩn đất hoang, ban hành quy định quản lý ruộng đất hiện đại.
+ Công - thương: khuyến khích bỏ vốn đầu tư, sử dụng các cố vấn nước ngoài phát triển công nghiệp, giao thông, thương mại
+ ***Hành chính, quân sự..:*** 1892 cải cách theo khuôn mẫu phương Tây.
+ ***Giáo dục***: được đặc biệt chú trọng, 1898 sau khi đi khảo sát nền giáo dục châu Âu, nhà vua công bố chương trình giáo dục đầu tiên: lập trường ĐH theo mô hình phương Tây, cử sinh viên du học Âu – Mỹ.
- ***Đối ngoại***: Từng bước xóa bỏ các hiệp ước bất bình đẳng với p Tây, cắt bỏ một số các vùng ảnh hưởng của Xiêm ở Lào, Campuchia cho Pháp, Mã Lai cho Anh để bảo vệ nền độc lập…

6. Quá trình tái thiết và phát triển Nhóm 5 nước sáng lập ASEANsau khi giành độc lập:

- Sau khi giành được độc lập, tiến hành chiến lược công nghiệp hoá thay thế nhập khẩu (chiến lược kinh tế hướng nội)*:* đẩy mạnh công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng nội địa thay thế hàng nhập khẩu, lấy thị trường trong nước làm chỗ dựa để phát triển sản xuất
=> Mục tiêu nhanh chóng xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng kinh tế tự chủ.
Hạn chế**:** Thiếu nguồn vốn, nguyên liệu và công nghệ.
- Từ những năm 60 – 70, chuyển sang công nghiệp hoá lấy xuất khẩu làm chủ đạo (Chiến lược kinh tế hướng ngoại): "Mở cửa" nền kinh tế, thu hút đầu tư và kỹ thuật nước ngoài, tập trung xuất khẩu, phát triển ngoại thương

NỘI DUNG ÔN THI HK1 KHỐI 11*

Câu 1. Lực lượng nào sau đây thuộc Đẳng cấp thứ hai trong xã hội Pháp (cuối thế kỉ XVIII)?
A. Giai cấp TS B. Tăng lữ Giáo hội. *C. Quý tộc PK*. D. Bình dân thành thị.

Câu 2. Tiền đề về xã hội của cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII) là: mâu thuẫn giữa
A. quần chúng nhân dân với nhà nước quân chủ lập hiến.
B. đẳng cấp thứ ba với các đẳng cấp Tăng lữ và Quý tộc.
C. nhân dân thuộc địa với chính quyền thực dân xâm lược.
D. giai cấp tư sản, quý tộc mới với giai cấp vô sản, nông dân.

Câu 3: Đâu <u>không</u> phải một nhà tư tưởng của g/c TS ở Pháp trước CM?
A. Montesquieu B. Ph. Voltaire C. G. Rousseau *D. F. Engels*

Câu 4. Những quan điểm tiến bộ trong trào lưu Triết học Ánh sáng ở Pháp (thế kỉ XVIII) đã
A. bảo vệ tư tưởng của Giáo hội Thiên Chúa.
B. dọn đường cho cách mạng vô sản bùng nổ.
C. củng cố hệ tư tưởng của chế độ phong kiến.
D. tấn công vào hệ tư tưởng của chế độ phong kiến.

Câu 5: Lãnh đạo cách mạng là giai cấp:
A. Qúy tộc B. Nông dân và công nhân C. Nông nô
D. Tư sản và các giai cấp, tầng lớp đại diện cho phương thức sản xuất TBCN

Câu 6. Dù có những nguyên nhân bùng nổ, hình thức, diễn biến và kết quả khác nhau, song các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại đều giống nhau về
A. mục tiêu chung (xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của CNTB).
B. lực lượng lãnh đạo (liên minh giữa giai cấp TS với tầng lớp quý tộc TS hóa).
C. nhiệm vụ CM (xóa chế độ nô lệ, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển).
D. động lực chính của CM (giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc tư sản hóa).

Câu 7. Khẩu hiệu nổi tiếng nào dưới đây có nguồn gốc từ cuộc Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII)?
A. "Độc lập - Tự do - hạnh phúc". *B. "Tự do - Bình đẳng - Bác ái".*
C. "Tự do, DC, cơm áo và hòa bình". D. "Thống nhất hoàn toàn hay là chết?".

Câu 8. Cuộc CMTS Pháp (thế kỉ XVIII) đã đạt được kết quả nào sau đây?
A. Lật đổ sự thống trị của thực dân của Anh, giành độc lập dân tộc.
B. Bảo vệ độc lập dân tộc trước sự nhòm ngó của thực dân phương Tây.
C. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
D. Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế, xây dựng nền cộng hòa dân chủ.

Câu 9. Động lực của các cuộc cách mạng tư sản bao gồm
A. giai cấp TS và quý tộc TS hóa. *B. lực lượng lãnh đạo và quần chúng nh/dân.*
C. quý tộc PK và tăng lữ Giáo hội. D. quần chúng nhân dân và quý tộc PK.

Câu 10: Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn:
A. Tư hữu hoá sản phẩm quốc dân B. Quốc hữu hoá sản phẩm tư nhân
C. Độc quyền D. Tự do cạnh tranh

Câu 11: Một trong những biểu hiện mới tiêu biểu của CNTB hiện đại là gì?
A. Sự kết hợp giữa sức mạnh kinh tế của các tổ chức độc quyền tư nhân với sức mạnh chính trị của nhà nước tư sản
B. Sự đảm bảo công bằng tài chính và nguồn nhân lực chất lượng cao giữa các công ty lớn với các công ty nhỏ.
C. Sự kết hợp khoa học công nghệ hiện đại với những giá trị truyền thống được đề cao
D. Khủng khoảng tài chính- tiền tệ, môi trường

Câu 12: Trong số các nước đế quốc, nước nào được mệnh danh là "đế quốc mà Mặt Trời không bao giờ lặn"?

A. Anh B. Pháp C. Mỹ D. Đức

Câu 13: CNTB chính thức được xác lập ở châu Âu và Bắc Mỹ vào thời gian nào?

A. Nửa sau thế kỉ XIX B. Nửa sau tkỉ XX C. Nửa sau tkỉ XVII D. Nửa sau tkỉ XVIII

Câu 14: Cuộc Đại suy thoái , cuộc khủng khoảng kinh tế trầm trọng nhất trong lịch sử chủ nghĩa tư bản diễn ra vào khoảng thời gian nào?

A. 1929-1933 B. 1923-1933 C. 1924-1933 D. 1922-1925

Câu 15. Giữa thế kỉ XVI, Phi-líp-pin chính thực bị thực dân nào xâm lược và thống trị ?

A. Anh. **B. Pháp.** **C. Hà Lan.** ***D. Tây Ban Nha.***

Câu16. Cuối thế kỉ XVI, thực dân Hà Lan tiến hành xâm lược quốc gia nào sau đây?

A. Miến Điện. ***B. In-đô-nê-xi-a.*** ***C. Xing-ga-po.*** ***D.Cam-pu-chia.***

Câu 17. Về kinh tế, các nước phương Tây thực hiện chính sách gì sau khi xâm lược Đông Nam Á?

A. Bóc lột, khai thác. **B. Chia để trị.** **C. Phát triển cụm công nghiệp.** **D. Đầu tư vốn.**

Câu 18. Năm 1868, ai là người đã tiến hành hàng loạt cải cách quan trọng cho Vương quốc Xiêm?

A. Rama V. **B. Rama IV.** **C. Rama VI.** **D. Rama VII.**

Câu 19. Biện pháp nào về ngoại giao đã giúp Xiêm bảo vệ nền độc lập của nước mình?

A.Thi hành chính sách liên minh chặt chẽ với Mĩ.

B. Cắt một số vùng lãnh thổ phụ thuộc vào Xiêm cho Anh, Pháp

C.Tiến hành cuộc chiến tranh vũ trang chống xâm lược.

D. Cải cách bộ máy hành chính theo mô hình phương Tây.

Câu 20. Trong công cuộc cải cách, Chính phủ Xiêm đã thực hiện chính sách nào về kinh tế?

A. Khuyến khích đầu tư vào các ngành công nghiệp, đường sắt…

B. Công bố chương trình giáo dục đầu tiên ở Xiêm.

C. Cắt một số vùng lãnh thổ thuộc ảnh hưởng của Xiêm.

D. Tiến hành cải cách hành chính theo mô hình phương Tây

Câu 21. Trong công cuộc cải cách ở Xiêm từ năm 1868, Chính phủ Xiêm đã thực hiện chính sách nào đối với nông nghiệp?

A. Khuyến khích đầu tư vào các ngành công nghiệp, đường sắt…

B. Công bố chương trình giáo dục đầu tiên ở Xiêm.

C. Cắt một số vùng lãnh thổ thuộc ảnh hưởng của Xiêm.

D. Áp dụng biện pháp miễn trừ và giảm thuế nông nghiệp.

Câu 22. Trong công cuộc cải cách, Chính phủ Xiêm đã thực hiện chính sách nào đối với giáo dục?

A. Khuyến khích đầu tư vào các ngành công nghiệp, đường sắt…

B. Công bố chương trình giáo dục đầu tiên ở Xiêm.

C. Cắt một số vùng lãnh thổ thuộc ảnh hưởng của Xiêm.

D. Áp dụng biện pháp miễn trừ và giảm thuế nông nghiệp.

Câu 23. Yếu tố khách quan giúp Xiêm không bị biến thành thuộc địa như các nước khác trong khu vực Đông Nam Á vào cuối thế kỉ XIX là

A. Xiêm thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo. **B. Xiêm cắt vùng đệm cho các nước đế quốc.**

C. Xiêm trở thành "vùng đệm" của Hà Lan và Pháp. **D.*Xiêm trở thành "vùng đệm" của Anh và***

Pháp.

Câu 24. Đâu không phải là ý nghĩa của công cuộc cải cách ở Xiêm vào cuối thế kỉ XIX ?

A. Thúc đẩy sản xuất phát triển. **B. Giữ vững nền độc lập và chủ quyền.**

C. Đưa đất nước phát triển theo con đường TBCN.

D.*Giúp Xiêm trở thành nước đế quốc duy nhất ở châu Á.*

Câu 25. Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Dương trở thành thuộc địa của nước thực dân nào sau đây?

A. Anh. ***B. Pháp.*** **C. Hà Lan.** **D. Tây Ban Nha**

Câu 26. Thời kì đầu sau khi độc lập, nhóm các nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chính sách phát triển nào sau đây?

A. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu. **B. Công nghiệp hóa hướng tới xuất khẩu.**

C. Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. **D. Cải cách và mở cửa.**

Câu 27. Trong những năm 70 của thế kỉ XX, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chính sách kinh tế nào sau đây?

A. Công nghiệp hóa hướng tới xuất khẩu. **B. Chiến lược kinh tế hướng nội.**

C. Xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. **D. Chính sách láng giềng thân thiện.**

Câu 28. Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng về chính sách công nghiệp hóa được nhóm 5 nước sáng lập ASEAN thực hiện trong những năm 60 của thế kỉ XX?

A. Tận dụng tốt nguồn vốn và công nghệ nước ngoài. ***B.*** **Đẩy mạnh xuất khẩu, phát triển ngoại thương.**

C. Mở cửa kinh tế, thu hút vốn đầu tư nước ngoài. **D.Từng bước giải quyết các vấn đề sắc tộc, tôn giáo.**

Câu 29. Quốc gia nào sau đây đã mở đầu cho quá trình xâm lược của thực dân phương Tây vào khu vực Đông Nam Á

A. *Bồ Đào Nha.* **B.** Tây Ban Nha. **C.** Anh. **D.** Pháp.

Câu 30. Ai là người mở đầu quá trình cải cách ở Xiêm từ năm 1851?

A. Rama V. ***B. Rama IV.*** **C. Rama VI.** **D. Rama VII.**